

Unit 5

Mr. Minh – Chu Văn An High School – An Giang

Inventions

READING

Ghép các từ sau vào các hình tương ứng bên dưới. Ghi vào tập chuẩn bị.



device(s) / Artificial Intelligence / emotion(s)
/ route / recognise / furniture / customer







Unit 5

Mr. Minh – Chu Văn An High School – An Giang

Inventions

WRITING

1. Ghi nhận các cấu trúc sau vào tập chuẩn bị:

Useful expressions:

- Sth / Doing sth is one of the (many) **benefits** of ...
- ... **enable(s)** / **allow(s)** / **help(s)** us to do sth.
- ... is / are **used** in sth / for doing sth / to do sth.
- ... is / are **useful** for sth / for doing sth / for sb to do sth / in doing sth.

2. Dùng các cấu trúc này để viết lại các câu cho bên dưới (vào tập chuẩn bị)

1. AI helps drivers to find the best routes in transport.
→ Helping drivers _____ benefits of AI in transport.
2. Vacuum cleaners allow us to clean the house quickly.
→ _____ useful _____.
3. Smartphones are used for learning languages.
→ _____ help _____.
4. Telephones are useful in communicating over long distances.
→ _____ used _____.

3. Chọn MỘT trong những gợi ý bên dưới (hoặc 1 phát minh em thấy ấn tượng) và hoàn thành sơ đồ về lợi ích của phát minh này (Tìm các từ tiếng Anh theo Ý EM để điền vào – Đừng quá lo đúng sai!). Có thể tham khảo Bài tập 1/SGK trang 58)



Benefit 2:

Benefit 1:

What is the invention?

Benefit 3:

